

Bản án số: 175/2022/HS-PT
Ngày 05-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương

Ông Nguyễn Huỳnh Đức

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 300/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn T (tên gọi khác Đ), sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: số M đường Trần Tr, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V (chết) và bà Trương H (chết); bị cáo có vợ là bà Nguyễn Ph và 03 người con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 09/01/2021 được thay thế bằng Biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 09 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 09/01/2021 các bị cáo Nguyễn T, Cao V, Hồ Đ, Trần Ph, Trần L, Nguyễn Q, Hà Q, Đào D, Nông T và tên Đ.A (chưa rõ nhân thân) đến bãi đất trống phía sau nhà bị cáo Nguyễn Th tại 937/5A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền. Bị cáo Nguyễn T mang theo 02 con gà, bị cáo Cao V nhờ bị cáo Nông T mang theo 01 con gà và bị cáo Nguyễn Q mang theo 01 con gà. Bị cáo Lê H và bị cáo Nguyễn Th là người đứng ra tổ chức, kêu gọi các con bạc đến tham gia đánh bạc để thu tiền xâu, bị cáo Đoàn Th là người phụ giúp bị cáo Lê H và bị cáo Nguyễn Th. Bị cáo Đoàn Th cung cấp cân, băng keo, nước uống, mỗi trận gà bị cáo Đoàn Th được cho từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày lực lượng Công an kiểm tra phát hiện các bị cáo đang có hành vi đá gà nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 45.000.000 đồng, 04 con gà, 04 cặp cựa sắt, 04 cuộn băng keo đã qua sử dụng và 01 cái cân loại 05kg.

Quá trình điều tra đã xác định được ngày 09/01/2021, bị cáo Lê H cùng đồng phạm đã tổ chức hai trận đá gà như sau:

Trận thứ nhất: Bị cáo Nguyễn T và tên Đ.A (không rõ nhân thân) đá đồng với nhóm của bị cáo Cao V, Nông T, Hồ Đ, Trần Ph mỗi bên 20.000.000 đồng. Nhóm bị cáo Nguyễn T sử dụng số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo Cao V sử dụng 10.000.000 đồng, bị cáo Hồ Đ sử dụng 5.000.000 đồng, bị cáo Trần Ph sử dụng 5.000.000 đồng, bị cáo Nông T không bỏ tiền mà phụ giúp bị cáo Trần Ph băng cựa và thả gà, bị cáo Cao V cho bị cáo Nông T số tiền từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng. Kết quả gà của bị cáo Nguyễn T thắng. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc trong trận thứ nhất là 40.000.000 đồng.

Trận thứ hai: Bị cáo Nguyễn T và tên Đ.A (không rõ nhân thân) đá đồng với nhóm của bị cáo Nguyễn V, Trần L, Hà Q và Đào D mỗi bên 10.000.000 đồng. Nhóm bị cáo Nguyễn T sử dụng 10.000.000 đồng, các bị cáo Nguyễn Q sử dụng số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo Trần L sử dụng 1.000.000 đồng, bị cáo Hà Q sử dụng 2.000.000 đồng, bị cáo Đào D sử dụng 2.000.000 đồng. Các bị cáo chuẩn bị thả gà thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc trong trận thứ hai là 20.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 300/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố D quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê H, Nguyễn Th và Đoàn Th phạm Tội tổ chức đánh bạc. Các bị cáo Cao V, Hồ Đ, Trần Ph, Trần L, Nguyễn Q, Hà Q, Đào D, Nông T và Nguyễn T phạm Tội đánh bạc.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/01/2021 đến ngày 05/02/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/01/2021 đến ngày 05/02/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 09/01/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Q 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ; Cao V 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ; Trần Ph 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Trần L 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ; Hà Q 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ; Hồ Đ 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ; Đào D 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ; Nông T 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 20/3/2021 tương đương 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 04/11/2021, các bị cáo Lê H, Nguyễn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo; bị cáo kháng cáo Nguyễn T xin chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn.

Ngày 12/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 300/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T, theo hướng tăng nặng hình phạt cho bị cáo Nguyễn T.

Ngày 03/8/2022 các bị cáo Lê H, Nguyễn Th có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, được quy định tại Điều 336, 337 và các Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Ngày 09/01/2021, Lê H, Nguyễn Th là người sử dụng địa điểm do mình quản lý, đứng ra tổ chức lôi kéo Nguyễn T, Cao V, Hồ Đ, Trần Ph, Trần L, Nguyễn Q, Hà Q, Đào D, Nông T tham gia đá gà ăn thua bằng tiền để thu tiền xâu, Đoàn Th là người phụ giúp cho Lê H, Nguyễn Th, Đoàn Th cung cấp cân để cân gà,

bằng keo, nước uống, mỗi trận Đoàn Th được Lê H và Nguyễn Th cho số tiền từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng. Nguyễn Th và Đoàn Th đã tổ chức 02 trận đá gà ăn thua bằng tiền, trận thứ nhất số tiền dùng đánh bạc là 40.000.000 đồng; trận thứ hai số tiền dùng đánh bạc là 20.000.000 đồng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương ban hành kháng nghị phúc thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T, theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T; các bị cáo Lê H, Nguyễn Th có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và bị cáo Nguyễn T kháng cáo xin chuyển hình phạt là phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ nhưng các bị cáo không bổ sung tài liệu mới.

Đối với đơn kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lê H và Nguyễn Th: Trước khi mở phiên tòa, ngày 03/8/2022 các bị cáo đã có đơn rút kháng cáo, căn cứ Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo.

Đối với kháng nghị tăng nặng hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D đối với bị cáo Nguyễn T: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn T thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo mang 02 con gà đá và trực tiếp đánh bạc dưới hình thức cá cược đá gà 02 trận (một trận cược nhau với số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo cược 20.000.000 đồng và một trận cược nhau với số tiền 20.000.000 đồng, bản thân bị cáo cược 10.000.000 đồng) nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 2 lần trở lên”, vì vậy cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo 09 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, hành vi của bị cáo. Do đó, cần xem xét tăng một phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T nhằm răn đe cũng như thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, vì vậy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương là có căn cứ xem xét chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn T có nhân thân tốt, thể hiện trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo phạm tội 02 lần trở có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù nhưng các lần là tội ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xem xét mà áp dụng hình phạt nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo, đồng thời bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên kháng cáo của bị cáo Nguyễn T có cơ sở xem xét chấp nhận một phần.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 357; điểm e khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và kháng cáo của bị cáo Nguyễn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 300/2021/HS-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T: tăng hình phạt từ 03 đến 06 tháng tù (mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn T trình bày tranh luận:

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn, không chủ mưu, cầm đầu nên đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Người bào chữa thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo Nguyễn T cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

Ngày 03/8/2022, các bị cáo Lê H và Nguyễn Th có đơn rút kháng cáo, việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện nên Thẩm phán căn cứ Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với các bị cáo Lê H và Nguyễn Th.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2021, tại nhà bị cáo Nguyễn Th (số 937/5A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương) các bị cáo Lê H và Nguyễn Th và

Đoàn Th tổ chức cho các bị cáo Nguyễn T, Cao V, Hồ Đ, Trần Ph, Trần L, Nguyễn Q, Hà Q, Đào D, Nông T và tên Đ.A (không rõ nhân thân) chơi đánh bạc, dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, với hai trận đá gà, số tiền sử dụng đánh bạc trong trận thứ nhất là 40.000.000 đồng, trận thứ hai là 20.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn T, Cao V, Hồ Đ, Trần Ph, Trần L, Nguyễn Q, Hà Q, Đào D, Nông T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] *Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, kháng cáo của bị cáo Nguyễn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Bị cáo Nguyễn T tham gia cả 02 trận đá gà, số tiền sử dụng đánh bạc trong trận thứ nhất là 40.000.000 đồng, trận thứ hai là 20.000.000 đồng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt 09 tháng tù có thời hạn là phù hợp, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, kháng nghị tăng nặng hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D là không có căn cứ chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội hai lần nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, của người bào chữa về việc cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 300/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án phúc thẩm (ngày 05/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn T về Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn T không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D;
- Chi cục Thi hành án Dân thành phố D;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố D ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

- Lưu: HSVA, Tòa HS, PHT, 25.